

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 32/2020/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 02 tháng 11 năm 2020

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chí đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo quý đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Phú Yên ban hành kèm theo Quyết định số 34/2017/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 500/TTr-SNV ngày 24 tháng 9 năm 2020.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chí đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo quý đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Phú Yên ban hành kèm theo Quyết định số 34/2017/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên:**

1. Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

**“Điều 4. Tiêu chí đánh giá và chấm điểm**

Tiêu chí đánh giá, chấm điểm mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Chủ tịch UBND cấp huyện thực hiện theo Phụ lục kèm theo Quyết định này.”

2. Điểm a, điểm b khoản 3 Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

a) Có nhiệm vụ của UBND huyện, thị xã, thành phố được giao thực hiện trong quý theo các quyết định, chương trình, kế hoạch, đề án của UBND tỉnh hoặc có nhiệm vụ được Chủ tịch UBND tỉnh và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao chưa thực hiện hoàn thành theo quy định, mỗi nhiệm vụ trừ 02 điểm.

b) Có nhiệm vụ của UBND huyện, thị xã, thành phố được giao thực hiện trong quý theo các quyết định, chương trình, kế hoạch, đề án của UBND tỉnh hoặc có nhiệm vụ được Chủ tịch UBND tỉnh và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh

giao đã thực hiện hoàn thành nhưng muộn so với tiến độ quy định, mỗi nhiệm vụ trừ 01 điểm.”

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày 15 tháng 11 năm 2020.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Hữu Thế**

**PHỤ LỤC**  
**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM MỨC ĐỘ HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ CỦA CHỦ TỊCH UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 22/11/2020 của UBND tỉnh)*

-----

TT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Kết quả tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, đối ngoại trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố theo các chỉ tiêu được Nghị quyết của HĐND cấp huyện phê chuẩn</b>	<b>60</b>		
1	Thực hiện tốt và hoàn thành các chỉ tiêu về phát triển kinh tế theo các chỉ tiêu của HĐND huyện/ thị xã/ thành phố phê chuẩn	25		
2	Thực hiện tốt và hoàn thành các chỉ tiêu về văn hóa xã hội theo các chỉ tiêu của HĐND huyện/ thị xã/ thành phố	15		
3	Thực hiện tốt và hoàn thành các chỉ tiêu về quốc phòng an ninh theo các chỉ tiêu của HĐND huyện/ thị xã/ thành phố	15		
4	Tổ chức đánh giá đầy đủ việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác, chấp hành nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo đúng thời gian quy định, chất lượng, đầy đủ thông tin	05		
<b>II</b>	<b>Kết quả tổ chức triển khai nhiệm vụ công tác cải cách hành chính và thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số PAPI</b>	<b>20</b>		
1	Ban hành kế hoạch CCHC, các văn bản đề tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC đúng thời gian quy định	01		
2	Báo cáo, đánh giá việc thực hiện công tác CCHC kịp thời, bám sát những nhiệm vụ đã đặt ra từ đầu năm, thực hiện và đánh giá đúng tình hình thực hiện kế hoạch CCHC đã đặt ra	01		

3	Có sáng kiến, giải pháp mới trong thực hiện nhiệm vụ công tác của huyện/thị xã/thành phố nhằm đổi mới phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn huyện/thị xã/thành phố đem lại hiệu quả thiết thực	01		
4	Thực hiện tốt việc kiện toàn tổ chức bộ máy; bố trí số lượng cấp phó các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc đúng quy định. Quản lý, sử dụng và thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với CBCCVC, thực hiện đúng quy trình đánh giá, bổ nhiệm, điều động CBCCVC đúng quy định	01		
5	Thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông; chấp hành đúng quy định của pháp luật về giải quyết TTHC, đảm bảo thực hiện:100% TTHC quy định thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn, trước hạn đạt trên 95% tổng số hồ sơ đến hạn trả kết quả giải quyết;100% hồ sơ giải quyết trễ hạn đều được thực hiện việc xin lỗi đúng theo quy định.	03		
6	Cập nhật, công khai kịp thời trên Công/Trang Thông tin điện tử của huyện/thị xã/thành phố và tại Bộ phận Một cửa cấp huyện/cấp xã trên địa bàn thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện/cấp xã mới được ban hành, hoặc mới được sửa đổi, bổ sung đảm bảo chính xác, rõ ràng, đầy đủ các thủ tục hành chính và bộ phận tạo thành thủ tục hành chính theo Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh; không công khai các thủ tục hành chính đã hết hiệu lực thi hành.	01		
7	Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện công tác CCHC của các cơ quan chuyên môn cấp huyện và xã, phường, thị trấn, có kết hợp với kiểm	01		

	tra việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao Chỉ số PAPI ( <i>tối thiểu 10% tổng số cơ quan, đơn vị, địa phương trong mỗi quý II, III, IV</i> ).			
8	Ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, điều hành hoạt động thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo thực hiện: 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện thông qua Cổng Dịch vụ công của tỉnh; đúng quy định về tỷ lệ văn bản điện tử do UBND cấp huyện, cấp xã phát hành; đúng quy định về tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính phát sinh trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; Cổng/Trang thông tin điện tử của huyện/thị xã/thành phố được cập nhật đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể, đời sống của người dân và các thông tin hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền cấp huyện, cấp xã để các tổ chức, cá nhân biết, thực hiện và giám sát hoạt động của chính quyền địa phương.	04		
9	Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra theo Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 03/6/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh ( <i>tối thiểu 10% tổng số cơ quan, đơn vị, địa phương mỗi quý</i> ). Công khai đường dây nóng và tiếp nhận các ý kiến phản ánh của người dân	01		
10	Thực hiện tốt việc công khai, minh bạch về: quy hoạch đất đai, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện/thị xã/thành phố và các xã, phường, thị trấn trên địa bàn; quy hoạch xây dựng nông thôn mới; tiêu chí, quy trình và kết quả xét hộ nghèo; thu – chi ngân sách địa phương (cấp huyện, cấp xã); thu – chi	02		

	các khoản đóng góp tự nguyện của người dân vào các công trình công cộng trong cộng đồng dân cư.			
11	Đảm bảo cơ sở hạ tầng căn bản cho người dân trên địa bàn huyện/thị xã/thành phố: không có ý kiến phản ánh, than phiền của người dân hoặc báo chí phản ánh về tình trạng thiếu điện; thiếu nước sinh hoạt cho người dân; thiếu phòng học cho học sinh mầm non/tiểu học; đường xá trên địa bàn bị cản trở, mất an toàn cho việc đi lại của người dân.	02		
12	Vệ sinh, môi trường trên địa bàn huyện/thị xã/thành phố được bảo đảm, không để xảy ra điểm nóng về ô nhiễm môi trường	02		
<b>III</b>	<b>Kết quả thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra và công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo</b>	<b>10</b>		
1	Xây dựng, ban hành kế hoạch và tổ chức thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định của Luật thanh tra. Tổ chức thực hiện và hoàn thành kế hoạch thanh tra, kiểm tra trong năm. Sau thanh tra, kiểm tra có báo cáo kết quả xử lý những vấn đề phát hiện qua thanh tra, kiểm tra	03		
2	Thanh tra, kiểm tra, giải quyết trả lời đơn thư theo kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân, báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra đúng thời gian quy định	02		
3	Tổ chức công tác tiếp dân theo quy định	01		
4	Tổ chức đối thoại với nhân dân trên địa bàn, tối thiểu 01 lần/quý	02		
5	Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đúng quy định của pháp luật (tính theo tỷ lệ đơn thư khiếu nại, tố cáo được giải quyết đúng quy định của pháp luật trên tổng số đơn, thư trong quý). Nếu không có đơn, thư khiếu nại, tố cáo được tính bằng điểm	02		

	chuẩn tối đa			
	<b>CỘNG</b>	<b>90</b>		
<b>IV</b>	<b>Điểm thưởng</b>	<b>10</b>		
1	Có thành tích xuất sắc, nổi bật trong việc cụ thể hóa các văn bản của cấp trên (căn cứ vào khối lượng, tiến độ hoàn thành và hiệu quả thực hiện các nội dung của quy định)	03		
2	Thực hiện đạt và vượt tất cả các chỉ tiêu kinh tế xã hội, an ninh, quốc phòng theo Nghị quyết của HĐND huyện phê chuẩn từ 5% trở lên	05		
3	Không có đơn thư khiếu nại tố cáo vượt cấp, không có vụ việc nổi cộm về an ninh quốc phòng, đối ngoại	02		
	<b>Tổng điểm</b>	<b>100</b>		

Tự phân loại:.....